

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày 16-8-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nhàn.

Bà Lê Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Trương Văn L, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã Ng, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 26/02/2018, Toà án nhân dân huyện Kim Bảng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 20/01/2020; Ngày 07/9/2020, Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 04/01/2023; tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 18/5/2011 Chủ tịch UBND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy lang thang không nơi cư trú nhất định vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 08/5/2013; Ngày 10/01/2014 Chủ tịch UBND xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng, chấp hành xong ngày 10/4/2014; Ngày 15/10/2014 TAND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/9/2016. Tạm giữ ngày 30/4/2024, tạm giam ngày 09/5/2024; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971; Anh Hoàng Văn Tr, sinh năm 1981; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/04/2024 tại đường liên thôn thuộc thôn Ph, xã L1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Công an xã L1, huyện Kim Bảng tuần tra phát hiện Trương Văn L, sinh năm 1991 trú tại Thôn M, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của Trương Văn L 01 túi nilon màu trắng viền xanh bên trong có 04 viên nén màu hồng và 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (L khai nhận đó là 04 viên ma túy ngửa và 01 gói Heroine cất giấu với mục đích để sử dụng). Quá trình điều tra, Trương Văn L khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/04/2024 L đi bộ từ nhà ở Thôn M, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra đường rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực xã Đ, huyện U, TP Hà Nội tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi tới khu vực chợ Dầu thuộc xã Đội Bình, huyện U, TP Hà Nội, L xuống xe, đi bộ vào một ngõ nhỏ thì gặp người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, L hỏi “*Anh có hàng không để em một cái và bốn viên ngửa*”, người đó nói “*Có đưa tiền đây, hết bốn trăm*”. L lấy 400.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền rồi đưa lại cho L 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, L biết đó là 04 viên ma túy ngửa và gói Heroine nên cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi nhờ xe của người nam thanh niên không quen biết đến khu vực xã L1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xuống xe đi tìm chỗ để sử dụng. Khi L đi bộ đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn Ph, xã L1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì lực lượng Công an xã L1 thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Trương Văn L 01 túi nilon màu trắng viền xanh, bên trong có 04 viên nén màu hồng và 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Văn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 309/KL-KTHS ngày 06/5/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

“- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,390 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,119 gam, loại: Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 11/6/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trương Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 309/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, không ai có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, tại thôn Ph, xã L1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Trương Văn L đang cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 0,119 gam Heroin và 0,390 gam Methamphetamine, tổng khối lượng các chất ma túy là: 0,509 gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã L1, huyện Kim Bảng tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo Trương Văn L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo Bản án số 108/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xác định Trương Văn L đã tái phạm, đến nay chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,390 gam Methamphetamine và 0,119 gam Heroine, tổng khối lượng là: 0,509 gam các chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 309/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phân kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy, bị can khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ D thuộc xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội với giá

400.000 đồng. Tuy nhiên bị can không biết họ, tên, tuổi, đặc điểm nhận dạng và thông tin nào khác của người đàn ông này nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 30/4/2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 309/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ngày 13/6/2024).

3. Án phí: Bị cáo Trương Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

